

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ HỘI NHẬP VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT ĐỨC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ HỘI NHẬP VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT ĐỨC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET DUC INTEGRATION AND DEVELOPMENT INVESTMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110813953

3. Ngày thành lập: 14/08/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 10 ngõ D Vạn Phúc, Phường Kim Mã, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0777031610

Fax:

Email: kinhdoanhvietduc1991@gmail.com Website: om

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
2.	In ấn	1811
3.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
4.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
5.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
6.	Xây dựng nhà để ở	4101
7.	Xây dựng nhà không để ở	4102
8.	Xây dựng công trình điện	4221
9.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
10.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
11.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
12.	Phá dỡ	4311
13.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
14.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
15.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322

16.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng sửa chữa hệ thống thiết bị này	4329
17.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
18.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
19.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4530
20.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: -Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt -Bán buôn thủy sản	4632
21.	Bán buôn đồ uống	4633
22.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
23.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: -Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
24.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
25.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
26.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
27.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
28.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
29.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
30.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
31.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
32.	Bốc xếp hàng hóa	5224

33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ logistics: hoạt động nhận hàng, vận chuyển, lưu kho, lưu bãi, làm thủ tục hải quan, các thủ tục giấy tờ khác, tư vấn khách hàng, đóng gói bao bì, ghi ký mã hiệu, giao hàng hoặc các dịch vụ khác có liên quan đến hàng hoá theo thoả thuận với khách hàng để hưởng thù lao	5229
34.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
35.	Cơ sở lưu trú khác	5590
36.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610(Chính)
37.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
38.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
39.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
40.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5911
41.	Hoạt động hậu kỳ	5912
42.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (Trừ phát hành chương trình truyền hình)	5913
43.	Hoạt động chiếu phim	5914
44.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc (Trừ xuất bản)	5920
45.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
46.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động báo chí)	6399
47.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
48.	Quảng cáo	7310
49.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
50.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
51.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
52.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
53.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước	7830
54.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
55.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
56.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
57.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129

